ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 56 /QĐ-UBND	*Cà Mau, ngày 11 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Cà Mau

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 2067/QĐ-BTTTT ngày 28/12/2021 của Bộ Trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc sửa đổi Quyết định số 1040/QĐ-BTTTT ngày 19/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 04/TTr-STTTT ngày 05/01/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:

1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Thông

tin và Truyền thông tỉnh Cà Mau được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 1308/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 *(kèm theo Danh mục)*.

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính được nêu tại khoản 1 Điều này *(kèm theo Quy trình)*.

Điều 2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh), Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công khai thủ tục hành chính và các quy trình đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định. Hoàn thành trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau, Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP (CDVCQG);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng CCHC (Vli$_{01/22}$)
- Lưu: VT. L$_{ai(09)}$.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Luân

DANH MỤC

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH CÀ MAU

(Kèm theo Quyết định số: 56 /QĐ-UBND ngày 11 /01/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

I. CÁCH THỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính đến Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, Phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau); hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích, nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ website https://dangky.dichvucong.gov.vn/register, Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Cà Mau theo địa chỉ: website http://dvctt.camau.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh (nếu đủ điều kiện theo quy định).

2. Thời gian tiếp nhận vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí được sửa đổi, bổ sung (nếu có)	Phí, lệ phí sửa đổi, bổ sung (nếu có)	Căn cứ pháp lý được sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
1	1.003868.000.00.00.H12	Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh	Trong thời hạn 10 ngày làm việc (cắt giảm 05/15 ngày, tỷ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung	- Phí thẩm định, kể từ 01/7/2021 đến hết ngày 31/12/2021: + Tài liệu in trên giấy: 7.500 đồng/ trang quy chuẩn; + Tài liệu điện tử dưới dạng đọc: 3.000 đồng/phút;	*- Phí thẩm định, kể từ 01/01/2022 đến hết ngày 30/6/2022:* + Tài liệu in trên giấy: 7.500 đồng/ trang quy chuẩn; + Tài liệu điện tử dưới dạng đọc: 3.000 đồng/phút;	- Luật xuất bản ngày 20/11/2012của Quốc hội; - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản; - Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07/02/2020	- Luật xuất bản ngày 20/11/2012 của Quốc hội; - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản; - Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07/02/2020	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.003868" trên Cổng

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí được sửa đổi, bổ sung (nếu có)	Phí, lệ phí sửa đổi, bổ sung (nếu có)	Căn cứ pháp lý được sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
			lệ cắt giảm 33,33%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông.	+ Tài liệu điện tử dưới dạng nghe, nhìn: 13.500 đồng/phút. - Phí thẩm định, kể từ ngày 01/01/2022: + Tài liệu in trên giấy: 15.000 đồng/ trang quy chuẩn; +Tài liệu điện tử dưới dạng đọc: 6.000 đồng/phút; + Tài liệu điện tử dưới dạng nghe, nhìn: 27.000 đồng/phút.	+ Tài liệu điện tử dưới dạng nghe, nhìn: 13.500 đồng/phút. *- Phí thẩm định, kể từ ngày 01/7/2022:* + Tài liệu in trên giấy: 15.000 đồng/ trang quy chuẩn; +Tài liệu điện tử dưới dạng đọc: 6.000 đồng/phút; + Tài liệu điện tử dưới dạng nghe, nhìn: 27.000 đồng/phút.	của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản; - Thông tư số 214/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 47/2021/TT-BTC ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19.	của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản; - Thông tư số 214/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; *- Thông tư số 120/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19.*	Dịch vụ công quốc gia.

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí được sửa đổi, bổ sung (nếu có)	Phí, lệ phí sửa đổi, bổ sung (nếu có)	Căn cứ pháp lý được sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
2	1.003725.000.00.00.H12	Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh.	Trong thời hạn 10 ngày làm việc (cắt giảm 05/15 ngày, tỷ lệ cắt giảm 33,33%), kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông.	- Lệ phí cấp phép kể từ 01/7/2021 đến hết ngày 31/12/2021 với mức phí: 25.000 đồng/hồ sơ. - Lệ phí cấp phép, kể từ ngày 01/01/2022: với mức phí: 50.000 đồng/hồ sơ.	*- Lệ phí cấp phép kể từ 01/01/2022 đến hết ngày 30/6/2022* với mức phí: 25.000 đồng/hồ *sơ.* *- Lệ phí cấp phép, kể từ ngày 01/7/2022:* với mức phí: 50.000 đồng/hồ sơ.	- Luật xuất bản ngày 20/11/2012 của Quốc hội; - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 214/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 47/2021/TT-BTC ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19.	- Luật xuất bản ngày 20/11/2012 của Quốc hội; - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 214/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; *- Thông tư số 120/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19.*	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.003725" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Tổng số Danh mục có 02 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung./.

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CÓ THỰC HIỆN VÀ KHÔNG THỰC HIỆN TIẾP NHẬN HỒ SƠ, TRẢ KẾT QUẢ QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH, TRỰC TUYẾN VÀ TRUNG TÂM GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TỈNH

(Kèm theo Quyết định số: 56 /QĐ-UBND ngày 11 /01/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Số TT	Tên thủ tục hành chính cấp tỉnh	Thủ tục hành chính					
		Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích		Tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tại Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh		Tiếp nhận trực tuyến	
		Có	Không	Có	Không	Mức độ 3	Mức độ 4
I	**Lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành**	**02**	**0**	**02**	**0**		
1.	Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh (Cấp địa phương)	X		X		Thực hiện theo Quyết định số 2500/QĐ-UBND ngày 16/11/2021	
2.	Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh (Cấp địa phương)	X		X			

Tổng số danh mục có 02 thủ tục hành chính./.

QUY TRÌNH NỘI BỘ, LIÊN THÔNG
GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH CÀ MAU

(Kèm theo Quyết định số: 56 /QĐ-UBND ngày 11 /01/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

I. CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

1. Thủ tục: Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh (Cấp địa phương)

2. Thủ tục: Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh (Cấp địa phương)

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 10 ngày làm việc (cắt giảm 05/15 ngày, tỷ lệ cắt giảm 33,33%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (DVCQG), Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (DVCCM) (trường hợp chưa có, cán bộ hướng dẫn hoặc thực hiện quy trình tạo tài khoản trên Cổng DVCQG, DVCCM); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Thông tin và Truyền thông (Phòng Báo chí - Xuất bản) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Báo chí - Xuất bản số hóa hồ sơ hoặc chứng thực hồ sơ, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (kiểm tra file scan, nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý) trình Lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông xem xét, phê duyệt cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh hoặc Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh: 9,5 ngày làm việc.

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc.

Lưu ý: Đối với các Quy trình liên thông như trên đơn vị nào nhận hồ sơ đầu vào xuất phiếu hẹn phải đảm bảo tổng thời gian thực hiện hết các Quy trình (từ khi nhận hồ sơ đầu vào đến khi kết thúc các quy trình, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân) và để đảm bảo việc trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo phiếu hẹn, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính liên thông/không liên thông chủ động chuyển, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trước 01 buổi. Đồng thời yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng theo Quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy định./.